

Lớp Phật Pháp Buddhaddhamma

Môn học: PĀLI PHÁP CÚ

Bài học ngày 24.7.2022

III. Phẩm Tâm_ Kệ số 9 (dhp 41)

Duyên sự:

Bài kệ này được đức Phật thuyết cho tỳ kheo Pūtigattatissa, khi Ngài trú tại Jetavana ở Sāvatti.

Chuyện rằng, tỳ kheo Tissa người ở Sāvatti xuất gia trong Phật pháp đã lâu, du phương hành đạo rày đây mai đó.

Nhưng bị quả của ác nghiệp quá khứ nên tỳ kheo Tissa bị bệnh ung nhọt khắp người, hôi hám vô cùng. Các vị tỳ kheo và sa di lúc đầu còn ở bên cạnh chăm sóc, nhưng rồi các vị không chịu nổi mùi hôi thúi từ thân vị ấy đã bỏ đi hết. Người ta gọi tỳ kheo ấy với cái tên là Pūtigattatissa (là Tissa thúi thây).

Một ngày kia, đức Phật theo thông lệ sáng sớm dùng Phật nhãn quán xét chúng sanh hữu duyên cần tế độ. Ngài thấy tỳ kheo Pūtigattatissa có duyên lành đặc quả A la hán và sẽ vô dư níp bàn trong ngày hôm nay. Đức Phật thân hành đến tịnh thất của tỳ kheo này và bảo các tỳ kheo khác khiêng chiếc giường tỳ kheo Tissa nằm đến aggisālā lấy nước nóng giặt y dính máu mủ hôi hám của vị ấy, đức Phật tự tay lau mình cho vị ấy, mặc cho vị ấy chiếc y khô sạch ... khi biết tỳ kheo Tissa đã được thoải mái, Ngài thuyết pháp cho vị ấy nghe bằng bài kệ: “*Aciraṃ vat’ayaṃ kāyo*, không bao lâu thân này ..v.v..”.

Vừa dứt bài kệ tỳ kheo Pūtigattatissa chứng quả A la hán và vô dư y níp bàn, chúng tỳ kheo có mặt cũng đạt được thánh quả dự lưu ..v.v..

*

Chánh văn: **Aciraṃ vat'ayaṃ kāyo**
paṭhaviṃ adhisessati
chuddho apetaviññāṇo
niratthaṃ' va kaliṅgaram.

(dhp 41)

*

Thích văn:

aciraṃ [trạng từ (na + ciraṃ)] không lâu, không bao lâu, thời gian ngắn ngủi.

vat' ayam [hợp âm (**vata** + **ayam**)]

vata [bất biến từ] chắc chắn, tất nhiên; ôi thôi ! than ôi !

ayam [chủ cách số ít nam tính của đại từ **ima**] này, cái này.

kāyo [chủ cách số ít của danh từ nam tính **kāya**] thân, thân thể.

paṭhaviṃ [đổi cách số ít của danh từ nữ tính **paṭhavī**] đất, mặt đất.

adhisessati [thì vị lai ngôi III số ít của động từ **adhiseti** (adhi + √si + e)] sẽ nằm xuống.

chuddho [chủ cách số ít nam tính của tính từ **chuddha** (quá khứ phân từ của động từ **chubhati**)] bị quăng bỏ, bị vất bỏ, bị ném đi.

apetaviññāṇo [chủ cách số ít nam tính của hợp thể tính từ **apetaviññāṇa** (apeta + viññāṇa)] cái mà “thức lìa khỏi”, xác chết, thi thể, thi hài, thân vô thức.

niratthaṃ [chủ cách số ít trung tính của hợp thể tính từ **nirattha** (ni + r + attha)] không có lợi ích, vô dụng, vô ích.

va [**iva** (bất biến từ)] như, ví như, tựa như

kaliṅgaram [chủ cách số ít của danh từ trung tính **kaliṅgara**] khúc gỗ mục, cây mục.

*

Việt văn: Không bao lâu thân này
sẽ nằm dài trên đất
bị vứt bỏ, vô thức
như gỗ mục vô dụng.

(pc 41)

*

Chuyển văn:

*Ayaṃ kāyo vata aciraṃ apeta viññāno chuddho paṭhaviṃ adhisessati
niratthaṃ kaṅgaram iva.*

Thật sự, không bao lâu nữa thân này thành xác vô thức, sẽ bị vất bỏ nằm trên mặt đất như khúc gỗ mục vô dụng.

*

Lý giải:

Thân này khi còn sống, hoạt động đi, đứng, nằm, ngồi, ăn, uống, ngủ nghỉ và làm nhiều lợi ích, là nhờ có tâm thức.

Một khi tâm tử khởi lên chấm dứt mạng sống, thân này vô thức chỉ là cái xác không hồn, sẽ chấm dứt hoạt động, sẽ bị thối rữa, người ta sẽ vất bỏ, cái xác này, chôn xuống hố sâu, hoặc bỏ trong rừng trong bãi tha ma, hoặc thiêu huỷ trên giàn hoả ..v.v.. khi ấy thân xác này không còn lợi ích, như cây gỗ mục vô dụng không sử dụng để đóng bàn ghế, làm cột nhà gì được cả.

Đức Phật dạy bài kệ này cho tỳ kheo Pūtigattatissa quán niệm, bỏ chấp thủ mà chứng A la hán.

Người tu tập cũng nên quán niệm hằng ngày để tận dụng thân này lúc còn sống chưa bị vất đi, làm được điều lợi ích như tạo phước, hay đoạn trừ phiền não đưa đến đạo quả giải thoát.

Biên soạn giáo trình: Tỳ khuru Tuệ Siêu